

Kh· a h̃ c :	L₄ p h̃ c : 36CNVL1	Nl̃m h̃ c : 2012-2013	h̃ VHT : 3 (45,0,0,0,0,0)
H̃ ñ T :	H̃ c ph̃Fn : 122067100603 - To s̃ñ ng d̃ ng 2	H̃ c k8 : HK02	

STT	Mã S´	L, P SV	H´ Vê TạN	NGÀY SINH	η IqM THê NH PHêN						TBC	QUY TS: 30.00%	η IqM THI	QUY TS : 70.00%	η IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
1	3671050588	36CNVL1	Châu Ng`c Anh	20/03/1994				5.0			5.0	1.5	0.0	0.0	1.5	N` HP
2	3671050292	36CNVL1	Lê Th` Anh	06/01/1991				4.0			4.0	1.2	4.0	2.8	4.0	
3	3671052046	36CNVL1	Phan Minh Ánh	09/09/1993				5.0			5.0	1.5	7.8	5.5	7.0	
4	3671051992	36CNVL1	Nguyễn Ti`h C`ng	21/02/1994				6.3			6.3	1.9	5.5	3.9	5.7	
5	3671051618	36CNVL1	Hu`nh T`nh Duy	00/00/1993				5.0			5.0	1.5	3.0	2.1	3.6	
6	3671051832	36CNVL1	L` V` Kh`i D`ng	20/10/1994				3.8			3.8	1.1	4.3	3.0	4.2	
7	3671050316	36CNVL1	H`ng C`nh `b	18/04/1992				2.0			2.0	0.6	3.0	2.1	2.7	
8	3671051848	36CNVL1	Hu`nh T`nh `t	11/10/1994				5.0			5.0	1.5	4.5	3.2	4.7	
9	3671051644	36CNVL1	Nguyễn Minh `n	16/09/1993				7.0			7.0	2.1	5.5	3.9	6.0	
10	3671051165	36CNVL1	V` Tu`nh `c	29/03/1993				7.8			7.8	2.3	6.0	4.2	6.5	
11	3671051980	36CNVL1	Nguyễn Tr`ng Giang	10/04/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N` HP
12	3671050393	36CNVL1	Tr`nh V`n Giàu	27/03/1994				7.5			7.5	2.3	5.3	3.7	6.0	
13	3671051678	36CNVL1	Nguyễn Thanh H`i	24/08/1994				5.8			5.8	1.7	3.0	2.1	3.8	
14	3671052024	36CNVL1	Tr`nh Minh H`i	13/07/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N` HP
15	3671051918	36CNVL1	Lê Danh H`i	22/10/1994				4.0			4.0	1.2	5.3	3.7	4.9	
16	3671050590	36CNVL1	L` Nh`t Hoàng	01/01/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
17	3671051524	36CNVL1	Nguyễn Th` Hu`	06/05/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N` HP
18	3671051153	36CNVL1	` Ng`c Hùng	24/05/1993				7.0			7.0	2.1	6.0	4.2	6.3	
19	3671050503	36CNVL1	Tr`ng C`ng Kha	16/06/1993				5.0			5.0	1.5	6.0	4.2	5.7	

Kh· a h̃ c :	L₄ p h̃ c : 36CNVL1	Nl̃m h̃ c : 2012-2013	h̃ VHT : 3 (45,0,0,0,0,0)
H̃ ñ T :	H̃ c ph̃Fn : 122067100603 - To s̃ñ ng d̃ ng 2	H̃ c k8 : HK02	

STT	Mã S	L P SV	H Vê TqN	NGÀY SINH	q IqM THê NH PHêN						TBC	QUY TS: 30.00%	q IqM THI	QUY TS : 70.00%	q IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
20	3671052016	36CNVL1	Nguy n Tr ng Khanh	28/01/1993				4.0			4.0	1.2	2.3	1.6	2.8	
21	3671051881	36CNVL1	Bùi Anh Khoa	25/06/1993				5.3			5.3	1.6	5.3	3.7	5.3	
22	3671051908	36CNVL1	q inh Quang Nguy n Khôi	04/09/1994				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	N HP
23	3671051879	36CNVL1	q q nh Khôi	21/01/1994				0.0			0.0	0.0	5.5	3.9	3.9	
24	3671051272	36CNVL1	Nguy n Ho ng Vĩ Lâm	08/12/1994				0.0			0.0	0.0	5.0	3.5	3.5	
25	3671050747	36CNVL1	Tr f h Minh Long	12/09/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
26	3671051297	36CNVL1	Nguy n V ln L c	08/06/1994				4.5			4.5	1.4	5.0	3.5	4.9	
27	3671052039	36CNVL1	Tr f h L c	12/04/1994				3.0			3.0	0.9	5.0	3.5	4.4	
28	3671050826	36CNVL1	Tr f h ng Nh t Nam	15/04/1994				0.0			0.0	0.0	2.8	2.0	2.0	
29	3671050841	36CNVL1	Nguy n V ln Ngh a	16/03/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HP
30	3671052006	36CNVL1	V» H ng Nguyên	02/09/1994				5.3			5.3	1.6	5.5	3.9	5.4	
31	3671050564	36CNVL1	Tr f h H u Nhân	10/09/1994				4.0			4.0	1.2	4.5	3.2	4.4	
32	3671050044	36CNVL1	Võ Trung Nhân	12/09/1994				5.8			5.8	1.7	6.0	4.2	5.9	
33	3671050283	36CNVL1	L o T h Phát	19/04/1994				0.0			0.0	0.0	2.8	2.0	2.0	
34	3671051671	36CNVL1	L o T h Phát	10/01/1993				4.0			4.0	1.2	0.0	0.0	1.2	N HP
35	3671051933	36CNVL1	Nguy n H ng Phát	05/10/1992				3.0			3.0	0.9	4.3	3.0	3.9	
36	3671051682	36CNVL1	Nguy n V ln Phê	24/06/1992				0.0			0.0	0.0	7.3	5.1	5.1	
37	3671050705	36CNVL1	Ph i m Ho ng Phúc	19/08/1994				7.5			7.5	2.3	3.3	2.3	4.6	
38	3671051995	36CNVL1	Tr f h H y nh Quang Phúc	01/03/1993				4.5			4.5	1.4	4.0	2.8	4.2	

Kh. a h c :	L_r p h c : 36CNVL1	Nl m h c : 2012-2013	n VHT : 3 (45,0,0,0,0,0)
H' n T :	H c ph n : 122067100603 - To n ng d ng 2	H c k8 : HK02	

STT	Mã S	L P SV	H Vê TqN		NGÀY SINH	q IqM THê NH PHêN						TBC	QUY TS: 30.00%	q IqM THI	QUY TS : 70.00%	q IqM TK	GHI CHÚ
						L1	L2	L3	L4	L5	L6						
39	3671050014	36CNVL1	Trfñ Th' Minh	Phúc	21/12/1992				4.0			4.0	1.2	5.5	3.9	5.1	
40	3671050720	36CNVL1	q H u	PhQ c	02/08/1994				4.8			4.8	1.4	4.8	3.4	4.8	
41	3671050731	36CNVL1	Nguy n Vln	Quý	12/04/1992				0.0			0.0	0.0	3.5	2.5	2.5	
42	3671050584	36CNVL1	Trfñ Qu' c	Rô	18/08/1994				3.8			3.8	1.1	5.5	3.9	5.0	
43	3671051675	36CNVL1	Lê Hoàng	Sang	11/05/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N' HP
44	3671051877	36CNVL1	L° TH	Sang	27/08/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
45	3671050513	36CNVL1	Cao Quang	Sinh	21/07/1992				3.0			3.0	0.9	5.3	3.7	4.6	
46	3671050077	36CNVL1	Bùi Minh	Tài	16/04/1994				5.8			5.8	1.7	5.5	3.9	5.6	
47	3671051972	36CNVL1	Nguy n Th`nh	Tâm	29/05/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
48	3671052017	36CNVL1	q' ng q Ỗ	Tân	17/07/1991				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
49	3671052057	36CNVL1	Nguy n Thanh	Tân	30/04/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N' HP
50	3671051910	36CNVL1	Hu8nh C' ng	ToỖ	11/06/1994				4.5			4.5	1.4	5.0	3.5	4.9	
51	3671051938	36CNVL1	Trfñ Nhđ	TuỖ	04/12/1993				6.0			6.0	1.8	3.3	2.3	4.1	
52	3671051920	36CNVL1	Võ Trang Anh	TuỖ	29/04/1994				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N' HP
53	3671050169	36CNVL1	Bùi Minh	Thành	12/06/1992				3.0			3.0	0.9	4.0	2.8	3.7	
54	3671051960	36CNVL1	V» Vln	Thđng	20/11/1993				4.0			4.0	1.2	5.0	3.5	4.7	
55	3671051914	36CNVL1	Phan	ThJ	18/03/1994				5.0			5.0	1.5	5.3	3.7	5.2	
56	3671050036	36CNVL1	H' Vln	Thi	29/01/1993				5.0			5.0	1.5	5.0	3.5	5.0	
57	3671050668	36CNVL1	Trfñ Ng' c	Thôi	14/04/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N' HP

Kh. a h c :	L_p h c : 36CNVL1	Nl m h c : 2012-2013	η VHT : 3 (45,0,0,0,0,0)
H_q T :	H c phFn : 122067100603 - To§n... ng d... ng 2	H c k8 : HK02	

STT	Mã S´	L, P SV	Hĩ Vê TqN	NGÀY SINH	η IqM THê NH PHêN						TBC	QUY TS: 30.00%	η IqM THI	QUY TS : 70.00%	η IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
58	3671051975	36CNVL1	Hĩ Thĩ Bĩn Thũy	29/09/1994				5.5			5.5	1.7	6.0	4.2	5.9	
59	3671050659	36CNVL1	Phan Thanh Thĩ y	13/01/1994				5.5			5.5	1.7	7.3	5.1	6.8	
60	3671051633	36CNVL1	Vĩ Trung Trĩ c	25/01/1994				6.0			6.0	1.8	4.5	3.2	5.0	
61	3671050692	36CNVL1	Lĩ Quang Vĩng	06/10/1994				5.0			5.0	1.5	3.0	2.1	3.6	

T'ng s' : 61 h c sinh sinh vi°n

Tr.HCM, ngày / /

Trẻ ng Khoa

Gişo Vi^on B, M¹ n

Giáo V Khoa